

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU,
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2020/HS -ST

Ngày: 25/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đình Hải và bà Vũ Thị Thịnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 95/2020/TLST - HS ngày 9 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 135/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Quang Đ, sinh ngày 21/12/1994 tại huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Nơi cư trú: Bản B, xã ĐN, thành phố GN, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H, sinh năm 1965 và bà H Thị C, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2020 đến ngày 04/6/2020 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đ: Ông Lê Tuấn A – Luật sư – Văn phòng luật sư Lê A thuộc đoàn Luật sư Nghệ an; Địa chỉ: Số 146 đường HB, phường LM, thành phố V, tỉnh Nghệ an, có mặt.

Người bị hại:

Anh Vũ Văn B, sinh năm 1991, có mặt

Trú tại: Thôn PL, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Văn T, sinh năm 1990, vắng mặt

Anh Lê Đức C, sinh năm 1991, vắng mặt

Anh Trần Việt H, sinh năm 1994, vắng mặt

Đều trú tại: Thôn MT, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1989, vắng mặt

Trú tại: Thôn ĐT, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Ông Bùi Văn H, sinh năm 1965, có mặt

Trú tại: Bản B, xã ĐN, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng:

Ông Bùi Văn H, sinh năm 1965, có mặt

Anh Bùi Mạnh C, sinh năm 1993, có mặt

Đều trú tại: Bản , xã ĐN, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông.

Ông H Văn Đ, sinh năm 1962, có mặt

Trú tại: Thôn PL, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Chị Trần Thị L, sinh năm 1995, vắng mặt

Anh Bùi Văn T, sinh năm 1979, có mặt

Anh Bùi Long T, sinh năm 1995, vắng mặt

Đều trú tại: Thôn MT, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ an.

Anh Vũ Văn C, sinh năm 1975, vắng mặt

Trú tại: Thôn 4, xã ĐN, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 09/01/2020, Bùi Quang Đ cùng một số người thân trong gia đình về xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An để tham dự đám cưới. Ngày 10/01/2020, sau khi ăn đám cưới xong thì Đ đi đến nhà một số người thân trên địa bàn xã QL chơi. Đến khoảng 21 giờ ngày 30 phút cùng ngày, Đ nhờ anh Nguyễn Văn D chở Đn nhà ông H Đ để lấy một số đồ cá nhân để đi Hà Nội làm ăn. Trên đường đi, Đ nhận được cuộc gọi từ Trần Việt H mời Đ đến quán karaoke Cây Bàng thuộc thôn PL, xã QL để uống bia trước khi đi. Đ đồng ý và nhờ anh D chở đến địa điểm đã hẹn. Tại đây, Đ và D gặp Trần Việt H, Bùi Long T, Bùi Văn T, Lê Đức C và Vũ Văn B đang hát karaoke trong phòng. D và Đ uống bia và cùng tham gia hát với những người này. Trong quá trình hát, giữa Đ và B có xảy ra to tiếng với nhau nên tất cả mọi người không hát nữa và đi

ra ngoài thanh toán tiền phòng rồi ra về. Khi cả nhóm ra đến bãi đỗ xe, C chạy đến dùng tay đâm vào vùng đầu và ngực của Đ. Bị đánh bất ngờ nên Đ có quay lại và chửi “Địt mẹ, thằng nào đánh tao”. Thấy vậy, H chạy vào can ngăn. Đ tiếp tục có lời nói chửi bới một số người trong nhóm nên T lấy một mảnh vỡ viên sò táp lô ở ngõ quán karaoke đánh một nhát vào vùng đỉnh đầu của Đ khiến Đ bị thương và chảy máu ở đầu. Thấy vậy, H và T chạy đến can ngăn, kéo Đ lên xe máy của D ngồi và nói D chở Đ về. Vừa lúc đó, B chạy đến dùng tay trái vòng qua cổ của Đ kéo mạnh về phía sau khiến Đ ngã người ra nhưng chưa bị ngã. Sau đó, D chạy xe máy chở Đ về nhà ông H Đ. Còn T, T, C và B cùng nhau đi ra bờ đê thôn MT, xã QL ngồi chơi.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì D chở Đ về tới ngõ thì gặp ông H Đ. Đ kể lại sự việc bị nhóm bạn của H đánh gây thương tích tại quán karaoke Cây Bàng cho ông Đ nghe. Sau đó, Đ nhặt 01 viên đá ngay ngõ nhà ông Đ rồi chạy bộ đến quán karaoke với mục đích đánh lại những người trước đó. Cùng lúc này ông Đ và D cũng chạy theo. Do không thấy ai ở đó nữa nên Đ nhờ D chở về nhà H để lấy một số đồ để đi Hà Nội.

Tại nhà H, Đ gặp Bùi Mạnh C là anh trai của Đ. Đ kể lại sự việc bị nhóm bạn của H đánh gây thương tích tại quán karaoke Cây Bàng. C đã yêu cầu H gọi điện cho tất cả mọi người Đ để nói chuyện đúng sai. H gọi điện cho T với nội dung yêu cầu cả nhóm Đ nhà H để nói chuyện với Đ cũng như với một số người thân trong gia đình nhà Đ. T nói lại với C, T, B biết. Sau đó, T cùng với T, C đi đến nhà H còn B thì đi về nhà.

Khi T, T, C vừa Đ đến nhà H thì Đ đang đứng trên thềm nhà chạy lại dùng tay tát vào mặt của Lê Đức C một nhát. H và T chạy đến can ngăn còn T chạy vào nhà bếp nhà H lấy một chiếc kéo bằng kim loại chạy ra. Cùng lúc đó, mọi người đẩy C và T vào trong nhà và đẩy Đ ra sân. Đ bực tức nên đã lấy ở góc sân gần cổng nhà H một thanh kim loại hình thoi có đặc điểm chiều dài 25cm, rộng 4-5 cm, dày 0,5cm một đầu vuông, một đầu được vuốt nhọn cầm trên tay. Vì sợ hai bên tiếp tục đánh nhau nên ông Đ và ông Vũ Văn C đã kéo Đ ra khỏi cổng sắt nhà H và khóa cửa lại. Khi đứng bên ngoài cổng sắt, Đ đã la hét, chửi bới và yêu cầu mở cổng. Tuy nhiên do mọi người không ai mở cổng nên Đ dùng thanh kim loại gõ gõ vào cổng sắt.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/01/2020, Vũ Văn B đi xe máy đến, khi cách nhà H khoảng từ 5-7 m thì trông thấy Đ đang có hành động la hét, rung lắc cổng. Vì nghĩ Đ có thái độ này nọ và cần dạy cho một bài học nên B dùng xe máy và chạy đến dùng tay, chân đâm đá liên tiếp vào phía sau lưng của Đ, khiến Đ ngã người về phía cổng sắt. Thấy vậy, ông H và ông Đ thấy Đ bị đánh nên chạy vào can ngăn và kéo B ra. Sau đó, Đ quay đầu lại và rượt đuổi để đánh B, khi B vừa lùi được 3-4 bước chân thì bị

vấp ngã ngã trong tư thế ngồi. Tiếp đó, Đ lao đến dùng thanh kim loại đang cầm trong tay đâm liên tiếp vào vùng đầu, vùng mặt và tay của B. Thấy vậy, ông H và ông Đ chạy đến can ngăn Đ. Bị can ngăn nên Đ quăng thanh kim loại xuống bên cạnh nơi B đang nằm rồi lên xe máy của ông H đi về nhà ông Bùi Sinh Viên rồi đến trạm y tế xã QL băng bó vết thương và sau đó bắt xe ra Hà Nội làm việc. Còn B sau khi bị đánh được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Minh An, sau đó chuyển cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nghệ An. Ngày 21/02/2020, Vũ Văn B có đơn đề nghị giám định thương tật và khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/TTPY ngày 11/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An, kết luận: Một số sẹo vết thương phần mềm ở các vị trí: đầu, mặt, vai bên phải, cẳng tay bên phải không ảnh hưởng Đn chức năng; Tổn thương tuyến nước bọt mang tai bên phải đã được phẫu thuật hiện tại không rò, không gây khô miệng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%.

Tại bản cáo trạng số 110/CT -VKS - QL, ngày 5 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QL đã truy tố bị cáo Bùi Quang Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Quang Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 BLDS.

Xử phạt: Bùi Quang Đ 18 -24 tháng tù nh-ng cho h-ởng án treo, thời gian thử thách 30 - 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Pháp luật không quy định nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường là 50.561.700đ, bị cáo đã bồi thường được 36.000.000đ; nay buộc bị cáo bồi thường tiếp 14. 561.700đ còn thiếu.

Ông Lê Tuấn A – Luật sư, bào chữa cho bị cáo Đ; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm e, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Đ 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng-ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện QL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, người bị hại và các T liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm, công cụ mà bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích; có đủ cơ sở kết luận ngày 10/01/2020, tại khu vực cổng nhà anh Trần Việt H ở thôn MT, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An; do có mâu thuẫn và bị anh Vũ Văn B kéo cổ, đánh trước; Bùi Quang Đ đã dùng 01 thanh kim loại gây tổng thương tích 18% đối với anh Vũ Văn B.

Trong vụ án này, Vũ Văn B có hành vi dùng tay, chân đá vào vùng đầu và người của Đ; Bùi Văn T dùng mảnh vỡ viên sò táp lô đánh vào đầu Đ; Lê Đức C dùng tay đánh Đ khiến Đ bị thương, do vết thương nhẹ nên Đ không yêu cầu gì; vì vậy không có căn cứ để xử lý hình sự nhưng bị Công an huyện QL ra Quyết định xử lý vi phạm hành C bằng hình thức phạt tiền.

Đối với hành vi ôm B và kéo B ra của ông H và ông Đ, sau đó Đ đã dùng thanh kim loại gây thương tích cho B. Quá trình điều tra xác định hành vi của ông H và ông Đ chỉ nhằm mục đích can ngăn không cho B và Đ đánh nhau, không nhằm mục đích giúp sức cho Đ đánh B; vì vậy, ông H và ông Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng thanh kim loại gây thương tích cho người khác là phạm tội nhưng do mâu thuẫn và bị kích động trong việc bị đánh nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Bùi Quang Đ phạm tội: "Cố ý gây thương tích", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội; xâm hại đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh

h- ởng đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại; có công trong phòng chống tội phạm (năm 2018); bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, bị cáo nhất thời phạm tội, có địa chỉ và nơi c- trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo đ- ọc cải tạo tại địa ph- ơng như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Pháp luật không quy định nên không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường là 50.561.700đ nên công nhận và bị cáo đã bồi thường được 36.000.000đ, nay buộc bị cáo bồi thường cho anh B 14.561.700đ còn thiếu.

Tại phiên tòa ông H không yêu cầu bị cáo Đ trả tiền ông đã bồi thường cho anh B nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: 01 thanh kim loại, quá trình điều tra không thu thập được nên không có vật chứng để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật và án phí dân sự của 14.561.700đ.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; .

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quang Đ 24 (hai mươi tư) tháng tù nh- ng cho h- ởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2020).

Giao bị cáo Bùi Quang Đ cho UBND xã ĐN, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Bùi Quang Đ bồi thường cho anh Vũ Văn B 14.561.700đ.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Bùi Quang Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 732.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải bồi thường cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện QL;
- Chi cục THADS huyện QL;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện QL;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Hà